

**CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI  
BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bến Tre, ngày 25 tháng 06 năm 2016*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre

Mã chứng khoán: DHC

Địa chỉ trụ sở chính: : Lô AIII, Khu Công nghiệp Giao Long, xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam.

Điện thoại: 075 3635739

Fax: 075 3635738

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Bá Phương – Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Người đại diện pháp luật của Công ty.

Địa chỉ: A303 Nam Long II, Phú Mỹ Hưng, Q.7, TP.HCM

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (\*): *Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/06 /2016 tại đường dẫn: [www.dohacobentre.com.vn](http://www.dohacobentre.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
- Bản cung cấp thông tin TV HĐQT, BKS

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Bá Phương*

## BIÊN BẢN HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

#### A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE**
- Tên viết tắt : DHC
- Trụ sở chính : Lô AIII, Khu Công Nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam
- Điện thoại : 075 3611666 - 075 2470655
- Website : <http://www.dohacobentre.com.vn>
- Giấy CNĐKKD: Số 1300358260, đăng ký lần đầu ngày 02/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 20/04/2016 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.

#### B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : Lúc 8 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 06 năm 2016
- Địa điểm : Hội trường Nhà hàng Đồng Khởi 2 – Số 210B Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre

#### C. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cổ đông Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (“Công ty”) và đại biểu khách mời theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty và Ban Kiểm Soát.
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 30/5/2016 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre là 875 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 23.258.888 cổ phần, trong đó:
  - ✓ Số cổ đông hiện diện là 41 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.945.973 cổ phần, chiếm 42,76% tổng số cổ phần Công ty;
  - ✓ Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 47 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 10.498.518 cổ phần, chiếm 45,14 % tổng số cổ phần Công ty;



✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 787 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 2.814.397 cổ phần, chiếm 12,1% tổng số cổ phần Công ty.

- Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo Điều 18 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

#### **D. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Ông Nguyễn Hữu Hiệu, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức đại hội đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu và được đại hội biểu quyết thông qua như sau:

##### **Chủ tọa Đoàn:**

1. Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT

##### **Ban Thư ký:**

1. Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Nhân viên

##### **Ban Kiểm phiếu:**

1. Bà Trương Thị Phiêu - Trưởng ban
2. Ông Phạm Thế Tài - Thành viên
3. Bà Đoàn Hồng Lan - Thành viên

**I. THÔNG QUA QUI CHẾ ĐẠI HỘI:** Ông Lương Văn Thành thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua qui chế đại hội.

**II. PHÂN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

1. Bà Nguyễn Ngọc Tô Uyên – Thư ký HĐQT báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016, báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ. (Đính kèm tài liệu đại hội).

2. Ông Nguyễn Hữu Hiệu – Trưởng BKS báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát (Đính kèm tài liệu đại hội).

3. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua Tờ trình số 55/TT-HĐQT ngày 10/06/2016 về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ, Tờ trình số 56/TT-HĐQT ngày 10/06/2016 về việc phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức năm 2015 (Đính kèm tài liệu đại hội).

4. Bà Nguyễn Ngọc Tô Uyên – Thư ký HĐQT thông qua một số sửa đổi cơ bản của Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.

5. Ông Lê Quang Hiệp thông qua Tờ trình số 57/TT-HĐQT ngày 21/06/2016 về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2016, Tờ trình số 58/TT-HĐQT ngày 21/06/2016 về bầu bổ sung ông Tatsuyuki Ota vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2016 (Đính kèm tài liệu đại hội).

### **III. PHÂN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA HĐQT:**

Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT thông tin tình hình sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2016, giải trình thêm một số vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh năm 2016 và một số vấn đề liên quan đến dự án Nhà máy Giao Long giai đoạn II.

### **IV. PHÂN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG**

- Bà Trương Thị Phiêu – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Thể lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử. Ban kiểm phiếu kiểm tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.
- Căn cứ các báo cáo của Ban TGD, HĐQT, Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Căn cứ Tờ trình của Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông các vấn đề liên quan, phát hành cổ phiếu để trả 10% cổ tức 2015, bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2012-2016.

**Kết quả biểu quyết như sau:**

- 1) **Vấn đề 1: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2015**



Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	88	20.444.491	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 1:** Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 1 là 88 phiếu, tương đương 20.444.491 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

**2) Vấn đề 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2015**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	640.036.754.641
2	Lợi nhuận trước thuế	88.099.939.926
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.321.751.883
4	Lợi nhuận sau thuế	79.778.188.043
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	3.988.909.402
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 1.5 %/ lợi nhuận sau thuế	1.196.672.821
4.3	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 1%/lợi nhuận sau thuế.	797.781.880
4.4	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch	1.248.000.000
4.5	Chia cổ tức 20%/vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	40.517.776.000
4.6	Lợi nhuận chưa phân phối	32.029.047.940

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	88	20.444.491	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>



**Thông qua vấn đề 2:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 2 là 88 phiếu, tương đương 20.444.491 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

**3) Vấn đề 3: Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2015**

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	87	19.668.188	96,2
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	1	776.303	3,8
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 3:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 3 là 87 phiếu, tương đương 19.668.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,2%.

**4) Vấn đề 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016**

- Giấy kraft: 51.000 tấn
- Bao bì carton 26.599.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 679 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 79 tỷ đồng
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ. Trong đó, 10%/vốn điều lệ bằng cổ phiếu và 10%/vốn điều lệ bằng tiền mặt.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	86	20.344.342	99,51
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	02	100.149	0,49
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 4:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 4 là 86 phiếu, tương đương 20.344.342 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,51 %.



**5) Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016:**

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng 1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	86	20.339.091	99,48
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	105.400	0,52
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 5:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 5 là 86 phiếu, tương đương 20.339.091 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,48 %.

**6) Vấn đề 6: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 trong số ba Công ty kiểm toán sau :**

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	88	20.444.491	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 6:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 6 là 88 phiếu, tương đương 20.444.491 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

**7) Vấn đề 7: Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Thay đổi công suất sản xuất máy từ 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10) lên 660 tấn/ngày tổng vốn đầu tư khoảng**



720.000.000.000 đồng (+/- 10). ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	88	20.444.491	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 7:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 7 là 88 phiếu, tương đương 20.444.491 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

**8) Vấn đề 8: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2016**

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	87	19.668.188	96,2
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	1	776.303	3,8
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 8:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 8 là 88 phiếu, tương đương 19.668.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,2%.

**9) Vấn đề 9:** Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014, đồng thời uỷ quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ Công ty đã được sửa đổi.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	88	20.444.491	100
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>



**Thông qua vấn đề 9:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 9 là 88 phiếu, tương đương 20.444.491 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

**10) Vấn đề 10:** Thông qua các nội dung của Tờ trình số 56/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015.

Chi tiết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 như sau:

### **I. Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu Để Trả Cổ Tức Năm 2015**

DHĐCĐ thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phần:	23.258.888 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	23.258.888 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	2.325.888 cổ phần
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	23.258.888.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu):	10% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 10:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền thì nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ  <i>Vi dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 10% là 20,1 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 20 cổ phiếu phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ</i>
10. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2015 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015
11. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

	(“UBCK” thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm xuống đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
13. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
14. Hạn chế chuyển nhượng	Không bị hạn chế chuyển nhượng

## II. Phê Duyệt Các Công Việc Liên Quan Đến Tăng Vốn Điều Lệ

### 1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án nêu tại vấn đề 10, mục I trên đây.

### 2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu tại vấn đề 10, mục I trên đây

## III. Đăng Ký Lưu Ký Và Niêm Yết Bổ Sung Số Cổ Phiếu Phát Hành Thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho UBCK.

## IV. Ủy Quyền Cho Hội Đồng Quản Trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;



- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	87	20.361.991	99,6
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	82.500	0,4
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 10:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 10 là 87phiếu, tương đương 20.361.991 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,6%.

**11) Vấn đề 11: Thống nhất bầu bổ sung ông Tatsuyuki Ota làm thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2012-2016**

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	87	19.668.188	96,2
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	776.303	3,8
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 11:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 11 là 87phiếu, tương đương 19.668.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,2%.

**12) Vấn đề 12 - Thống nhất bầu bổ sung ông Nguyễn Quốc Bình vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2012-2016**



<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	87	19.668.188	96,2
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	776.303	3,8
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>88</b>	<b>20.444.491</b>	<b>100</b>

**Thông qua vấn đề 12:** theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 12 là 87 phiếu, tương đương 19.668.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,2%.

## V. PHÂN KẾT LUẬN

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2015.
2. Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2015.
3. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2015.
4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016
5. Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016
6. Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
7. Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Thay đổi công suất sản xuất máy từ 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10) lên 660 tấn/ngày tổng vốn đầu tư khoảng 720.000.000.000 đồng (+/- 10). ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.
8. Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2016
9. Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ





Công ty đã được sửa đổi.

10. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 56/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015.
11. Thông qua việc bầu bổ sung ông Tatsuyuki Ota làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016
12. Thông qua việc bầu bổ sung ông Nguyễn Quốc Bình vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2012-2016

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được Đại hội thông qua.

Thư ký Đại hội

  
Lê Thị Hoàng Huệ



Lê Bá Phương



**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số: 01/BB.ĐHĐCĐ ngày 25/06/2016 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều I: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.**

*Tỷ lệ biểu quyết: 100%*

**Điều II: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2015**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	640.036.754.641
2	Lợi nhuận trước thuế	88.099.939.926
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.321.751.883
4	Lợi nhuận sau thuế	79.778.188.043
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	3.988.909.402
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 1.5 %/ lợi nhuận sau thuế	1.196.672.821
4.3	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 1%/lợi nhuận sau thuế.	797.781.880
4.4	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch	1.248.000.000
4.5	Chia cổ tức 20%/vốn điều lệ. Trong đó, chia 10% bằng cổ phiếu, 10% bằng tiền mặt.	40.517.776.000
4.6	Lợi nhuận chưa phân phối	32.029.047.940

*Tỷ lệ biểu quyết: 100%*





**Điều III: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2015**

*Tỷ lệ biểu quyết: 96,2%*

**Điều IV: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:**

- Giấy kraft: 51.000 tấn
- Bao bì carton: 26.599.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 679 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 79 tỷ đồng
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ. Trong đó, 10%/vốn điều lệ bằng cổ phiếu và 10%/vốn điều lệ bằng tiền mặt.

*Tỷ lệ biểu quyết: 99,51%*

**Điều V: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2016:**

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng 1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

*Tỷ lệ biểu quyết: 99,48%*

**Điều VI: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 trong số ba Công ty kiểm toán sau :**

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

*Tỷ lệ biểu quyết: 100%*

**Điều VII: Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Thay đổi công suất sản xuất máy từ 600 tấn/ngày với tổng vốn đầu tư khoảng 660.000.000.000 đồng (+/- 10) lên 660 tấn/ngày tổng vốn đầu tư khoảng 720.000.000.000 đồng (+/- 10). ĐHCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.**

*Tỷ lệ biểu quyết: 100%*

**Điều VIII: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2016**

*Tỷ lệ biểu quyết: 96,2%*



**Điều IX: Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi của Luật Doanh nghiệp năm 2014, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và công bố thông tin Điều lệ Công ty đã được sửa đổi.**

*Tỷ lệ biểu quyết: 100%*

**Điều X: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 56/TT-HĐQT về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015.**

*Tỷ lệ biểu quyết: 99,6%*

Chi tiết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 như sau:

**I. Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu Để Trả Cổ Tức Năm 2015**

ĐHĐCĐ thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phần:	23.258.888 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	23.258.888 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	2.325.888 cổ phần
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	23.258.888.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu):	10% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 10:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền thì nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ  <i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 10% là 20,1 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 20 cổ phiếu phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ</i>
10. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2015 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

0035  
ĐÔNG  
PH  
NG I  
N TR  
VH - T



11. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK” thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm xuống đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
13. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
14. Hạn chế chuyển nhượng	Không bị hạn chế chuyển nhượng

## II. Phê Duyệt Các Công Việc Liên Quan Đến Tăng Vốn Điều Lệ

### 1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây.

### 2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

Phê duyệt việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần lưu hành) căn cứ vào kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu tại Điều X. Mục I trên đây

## III. Đăng Ký Lưu Ký Và Niêm Yết Bổ Sung Số Cổ Phiếu Phát Hành Thêm

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm, sau khi thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho UBCK.

## IV. Ủy Quyền Cho Hội Đồng Quản Trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại



HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

**Điều XI: Thống nhất bầu bổ sung ông Tatsuyuki Ota làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016**

*Tỷ lệ biểu quyết: 96,2%*

**Điều XII: Thống nhất bầu bổ sung ông Nguyễn Quốc Bình vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2012-2016**

*Tỷ lệ biểu quyết: 96,2%*

Các Ông/Bà trong HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám Đốc và các cổ đông của công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.



**LÊ BÁ PHƯƠNG**